

# MÔN NGHIỆP VỤ NGOẠI THƯƠNG

TRƯỜNG: ĐH MỞ TP HCM

GV: NGUYỄN T BÍCH PHƯƠNG

# Yêu cầu môn học

- Kiến thức cơ bản về kinh tế
- Môi trường kinh doanh quốc tế
- Tiếng Anh trong kinh doanh là một lợi thế.

# PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP

- HỌC LÝ THUYẾT TRÊN LỚP (kết hợp bài giảng trên lớp và giáo trình học)
- THẢO LUẬN
- LÀM BÀI TẬP TẠI NHÀ

# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ MÔN HỌC

- Thi cuối kỳ: 70% tổng điểm.
- Thi trắc nghiệm kết hợp tự luận trong 90 phút
- Bài thi được sử dụng tài liệu



# NỘI DUNG BÀI GIẢNG

- TỔNG QUAN VỀ NGOẠI THƯƠNG
- HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ
- INCOTERMS
- CÁC PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN CHỦ YẾU TRONG KINH DOANH XNK
- TỔ CHỨC THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG XNK HÀNG HÓA
- CHỨNG TỪ KINH DOANH XNK

# HỌC LIỆU

## ■ Giáo trình:

Đoàn Thị Hồng Vân, "Giáo trình kỹ thuật ngoại thương", Trường ĐH Kinh tế TP HCM, NXB Lao Động-Xã hội, 2007; hoặc

Đoàn Thị Hồng Vân, "Quản trị ngoại thương", Trường ĐH Kinh tế TP HCM, NXB Lao Động-Xã hội, 2009

## ■ Tài liệu tham khảo

- Dương Hữu Hạnh, "*Hướng dẫn thực hành kinh doanh xuất nhập khẩu*", NXB Thống kê, 2009
- Đoàn Thị Hồng Vân, "*Đàm phán trong kinh doanh quốc tế*", NXB Thống kê, 2009.
- Võ Thanh Thu, "*Kỹ thuật kinh doanh xuất nhập khẩu*", NXB Lao động- Xã hội, 2006.

# Tài liệu tham khảo

- Lê Văn Tê, "*Thanh toán quốc tế trong ngoại thương*", NXB Lao động- Xã hội, 2009
- ICC, *Guide to Export- Import Basics*, ICC Publication No.685, 2008
- [www.incoterms.org](http://www.incoterms.org); <http://www.import-export-guide.com>

# CHƯƠNG I

## TỔNG QUAN VỀ NGOẠI THƯƠNG

- KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI
- CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN NGOẠI THƯƠNG.

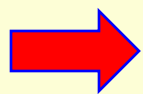
# KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI

- Ngoại thương là gì?
- Thế nào là xuất khẩu, nhập khẩu?
- Các hình thức xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.

# Định nghĩa

***Ngoại thương là sự trao đổi hàng hóa (HH)-  
dịch vụ giữa các quốc gia khác nhau.***

Thương mại giữa hai hay nhiều nước được gọi là ngoại thương. Hoạt động thương mại này liên quan đến việc trao đổi HH-DV giữa các cư dân, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp của hai hay nhiều nước.



***Ngoại thương được xem như là buôn bán hàng hóa – dịch vụ với bên ngoài***

# Định nghĩa Ngoại thương

- Hoạt động ngoại thương hầu như xoay quanh Xuất nhập khẩu HH-DV.
- Đặc điểm chính của hoạt động ngoại thương là HH-DV của một nước đang được giao dịch mua bán vượt ra bên ngoài lãnh thổ của nước đó.

# Phân biệt giữa ngoại thương và nội thương

## ■ NGOẠI THƯƠNG (Foreign Trade)

- Tiến hành bên ngoài ranh giới địa lý quốc gia
- Không dễ thực hiện vì dính líu nhiều sự phức tạp
- Liên quan đến tiền tệ của ít nhất hai nước trở lên
- Hầu hết hoạt động mua và bán với khối lượng lớn.
- Chịu những hạn chế nhất định do chính phủ áp đặt

## ■ NỘI THƯƠNG (Home Trade)

- Được thực hiện trong phạm vi ranh giới địa lý quốc gia
- dễ thực hiện hơn vì ít phức tạp.
- Chỉ liên quan đến đồng tiền của một nước.
- Hầu hết hoạt động mua và bán với các lô nhỏ.
- Không phải chịu những hạn chế nhất định do chính phủ áp đặt



# Phân loại

- Các giao dịch ngoại thương bao gồm ba loại chính sau:

**Hoạt  
động  
kinh  
doanh  
XNK**

- Mậu dịch nhập khẩu (Import trade)
- Mậu dịch xuất khẩu (Export trade)
- Mậu dịch tập trung XNK (Entrepot trade)

# Mậu dịch Xuất khẩu

- Một sản phẩm, được sản xuất từ một nước, được bán ra thị trường toàn cầu gọi là hàng xuất khẩu
- Xuất khẩu: là những giao dịch HH-DV (mua bán, đổi ứng, tặng cho) từ cư dân, công ty, chính phủ ở một nước đến cư dân ở nước ngoài và HH-DV đó phải di chuyển ra khỏi biên giới của một quốc gia.

# Mậu dịch Nhập khẩu

- Một sản phẩm được một nước mua từ thị trường toàn cầu gọi là hàng nhập khẩu.
- Nhập khẩu: là những giao dịch HH-DV (mua bán, đổi ứng, tặng cho) từ cư dân, công ty, chính phủ ở nước ngoài đến cư dân của một nước và HH-DV đó phải di chuyển ra khỏi biên giới của một quốc gia.
- Hoạt động XNK được tính vào tài khoản hiện hành trong cán cân thanh toán của một quốc gia.

# Theo điều 28 luật TM VN 2005

- Xuất khẩu HH: là việc hàng hóa được đưa ra khỏi lãnh thổ VN hoặc đưa vào khu vực hải quan riêng trên lãnh thổ VN theo quy định pháp luật

- Nhập khẩu HH: là việc hàng hóa được đưa vào lãnh thổ VN từ nước ngoài hoặc từ khu vực hải quan riêng trên lãnh thổ VN theo quy định pháp luật

# Mậu dịch XNK

## Tạm nhập, tái xuất

✓ Hàng hóa được đưa từ nước ngoài hoặc từ khu vực hải quan riêng trên lãnh thổ VN, có làm thủ tục nhập khẩu vào VN và làm thủ tục xuất khẩu chính hàng hóa đó ra khỏi VN.

## Tạm xuất, tái nhập

✓ Hàng hoá được đưa ra nước ngoài hoặc đưa vào khu vực hải quan riêng trên lãnh thổ Việt Nam, có làm thủ XK ra khỏi VN và làm thủ tục NK lại chính hàng hoá đó vào Việt Nam.

# Chuyển khẩu- Mậu dịch trung gian XNK(Entreport trade)

HH được mua từ  
một nước để bán  
sang một nước  
khác mà không  
làm thủ tục NK,  
XK tại Việt Nam

Loại 1

Nước XK  $\xrightarrow[\text{thăng}]{\text{Chuyển}}$  Nước NK

Loại 2

Nước XK  $\rightarrow$  Cửa khẩu VN  $\rightarrow$  Nước NK

Loại 3

Nước XK  $\rightarrow$  Cửa khẩu VN  $\rightarrow$  Nước NK

Khu vực  
trung  
chuyển HH

# VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN NGOẠI THƯƠNG

- CHÍNH SÁCH NGOẠI THƯƠNG CỦA QUỐC GIA
- TOÀN CẦU HÓA VÀ CÁC TỔ CHỨC, KHỐI THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VÀ KHU VỰC CHI PHỐI VÀ ĐIỀU CHỈNH THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI.
- TIỀN TỆ

# CHÍNH SÁCH NGOẠI THƯƠNG CỦA QUỐC GIA

- Các nguyên tắc điều chỉnh buôn bán quốc tế.
- Công cụ chính sách ngoại thương
- Chính sách ngoại thương của Việt Nam.



# Chính sách ngoại thương

- Là hệ thống những nguyên tắc, biện pháp kinh tế, hành chính và pháp luật nhằm thực hiện mục tiêu được xác định trong ngoại thương của một quốc gia trong một thời kỳ nhất định.

# Lợi ích của chính sách ngoại thương

- Bảo vệ sản xuất trong nước, chống lại sự cạnh tranh to bên ngoài
- Tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất trong nước phát triển và mở rộng ra thị trường thế giới
- Hiểu rõ chính sách ngoại thương sẽ tạo điều kiện vận dụng tốt nghiệp vụ trong ngoại thương

# Các nguyên tắc điều chỉnh buôn bán quốc tế

- Nguyên tắc tương hỗ
- Nguyên tắc “Tối huệ quốc” (Most Favoured Nation- MFN)  
Chế độ tối huệ quốc dành cho các nước đang phát triển (GSP)
- Nguyên tắc đối xử trong nước (National Treatment-NT)

# Các loại chính sách ngoại thương

- \* Phân loại theo mức độ tham gia của Nhà nước trong điều tiết hoạt động ngoại thương:
  - Chính sách mậu dịch tự do
  - Chính sách bảo hộ mậu dịch
  - Bảo hộ mậu dịch và thuế quan tối ưu

# Các loại chính sách ngoại thương

Phân theo mức độ tiếp cận của nền kinh tế quốc gia với nền kinh tế thế giới:

- Chính sách hướng nội (Inward Oriented Trade Policies)
- Chính sách hướng ngoại (Outward Oriented Trade Policies)

# Chính sách ngoại thương của các nước đang phát triển

- Công nghiệp hóa thay thế hàng nhập khẩu
- Chính sách công nghiệp hóa thay thế hàng nhập khẩu và nền kinh tế nhị nguyên
- Công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu :  
“Sự diệu kỳ Đông Á”

# Công cụ chính sách ngoại thương

- Thuế quan (Tariff)
- Trợ cấp xuất khẩu
- Hạn ngạch nhập khẩu (quota)
- Hạn chế XK tự nguyện (Voluntary Export Restraints - VERs)
- Trợ cấp tín dụng XK
- Chống bán phá giá
- Quản lý ngoại hối (tỉ giá)
- Các hàng rào hành chính và kỹ thuật (TBT)
- Sự mua sắm của quốc gia

# Thuế quan

- Khoản tiền phải được trả bởi chủ hàng hóa XK, NK cho hải quan.
- Làm tăng chi phí của việc đưa hàng hóa đến một nước.
- Gây áp lực đối với bạn hàng phải nhượng bộ trong đàm phán
- Điều tiết XK, NK
- Bảo hộ hàng nội địa
- Công cụ phân biệt đối xử trong quan hệ thương mại.

**Xu thế thương mại tự do luôn gắn liền với việc giảm và xóa bỏ thuế quan**



# Trợ cấp xuất khẩu

- Khoản tiền Chính phủ trả cho công ty hay cá nhân bán hàng hóa ra nước ngoài.
- Giá ở nước XK tăng, và giá ở nước NK giảm. Mức tăng giá thấp hơn mức trợ cấp.
- ở nước XK: người tiêu dùng bị tổn thất, nhà SX được lợi, chính phủ bị thiệt do chi khoản tiền trợ cấp

## Hạn ngạch NK

✓ Hạn chế NK

✓ Làm giá HH nhập khẩu tăng lên một lượng bằng với mức thuế quan được áp để hạn chế NK

Hạn ngạch tuyệt đối

✓ Quy định số lượng tối đa hoặc giá trị cao nhất đối với HH được phép NK trong một thời gian nhất định

Hạn ngạch thuế quan

✓ Quy định số lượng tối đa hoặc giá trị cao nhất đối với hàng NK được hưởng ưu đãi thuế quan

# Hạn chế XK tự nguyện

- Còn được gọi là thoả thuận hạn chế tự nguyện (VRA).  
Thay thế cho hạn ngạch NK
- Là thoả thuận theo đó một nước đồng ý hạn chế xuất khẩu một mặt hàng xác định của mình sang một nước khác.
- VER thường được đưa ra theo yêu cầu của nước nhập khẩu và được nước xuất khẩu chấp nhận nhằm ngăn chặn những sự đe dọa, trừng phạt.
- Là biện pháp bảo hộ mang tính chất tạm thời.
- Chỉ được áp dụng đối với một số mặt hàng và với một số nhỏ các nhà xuất khẩu.
- Công cụ được ưa dùng trong chính sách ngoại thương

# Trợ cấp tín dụng XK

- Giống trợ cấp XK
- Nhà nước hay nhà xuất khẩu cấp cho nhà nhập khẩu nước ngoài một khoản tín dụng khi mua hàng của nước mình.
- Nhà nước bảo đảm tín dụng xuất khẩu: Nhà nước đứng ra bảo đảm chịu mọi rủi ro đối với khoản tín dụng mà nhà xuất khẩu nước mình dành cho người mua nước ngoài.

# Chống bán phá giá

- Định nghĩa
- Các biện pháp chống bán phá giá
- Bảo hộ ngành SX nội địa

# Quản lý ngoại hối

- Nhà nước qui định sẽ quản lý và kiểm soát việc thu chi và sử dụng ngoại hối trong quan hệ buôn bán với nước ngoài
- Tỷ giá

# Hàng rào hành chính và kỹ thuật

## Cấm XK, NK

✓ Danh mục HH cấm XK, NK.

## GP XNK

✓ Bộ TM hoặc Bộ quản lý chuyên ngành cấp

✓ Hai loại giấy phép:  
GP NK tự động  
GP NK không tự động

## QĐ cửa khẩu NK

## Hàng rào kỹ thuật

### Tiêu chuẩn về:

- ✓ Công nghệ
- ✓ Lao động
- ✓ Vệ sinh an toàn thực phẩm
- ✓ Môi trường...

# Hàng rào kỹ thuật

- Nước nhập khẩu đưa ra các yêu cầu về tiêu chuẩn đối với hàng hoá NK rất khắt khe. Hàng hoá xuất khẩu không đáp ứng được những tiêu chuẩn đó thì không được phép nhập khẩu vào một thị trường nào đó.



# Chính sách ngoại thương VN

- Chính sách quản lý ngoại thương của VN
- Chính sách Xuất khẩu
- Chính sách nhập khẩu

# Văn bản và chính sách của nhà nước Việt Nam liên quan kinh doanh XNK

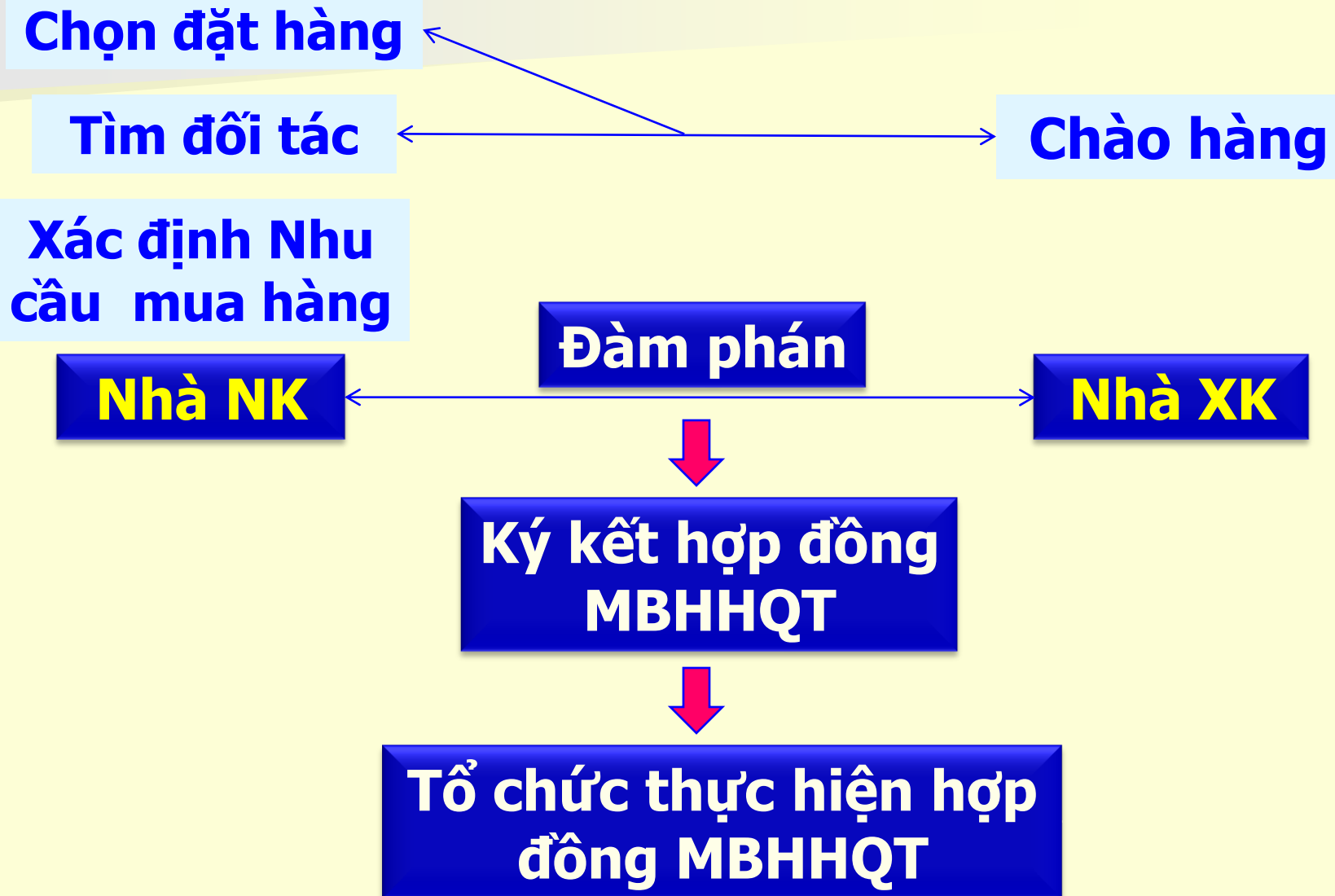
- Luật Thương mại năm 2005
- Tập quán thương mại quốc tế, pháp luật nước ngoài được quy định áp dụng trong Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc do thỏa thuận của các bên
- Quy định chi tiết của Chính phủ về hoạt động tạm nhập, tái xuất và tạm xuất tái nhập
- Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thủ tục cấp giấy phép do Chính phủ quy định chi tiết.

# Văn bản và chính sách của nhà nước Việt Nam liên quan kinh doanh XNK (tt)

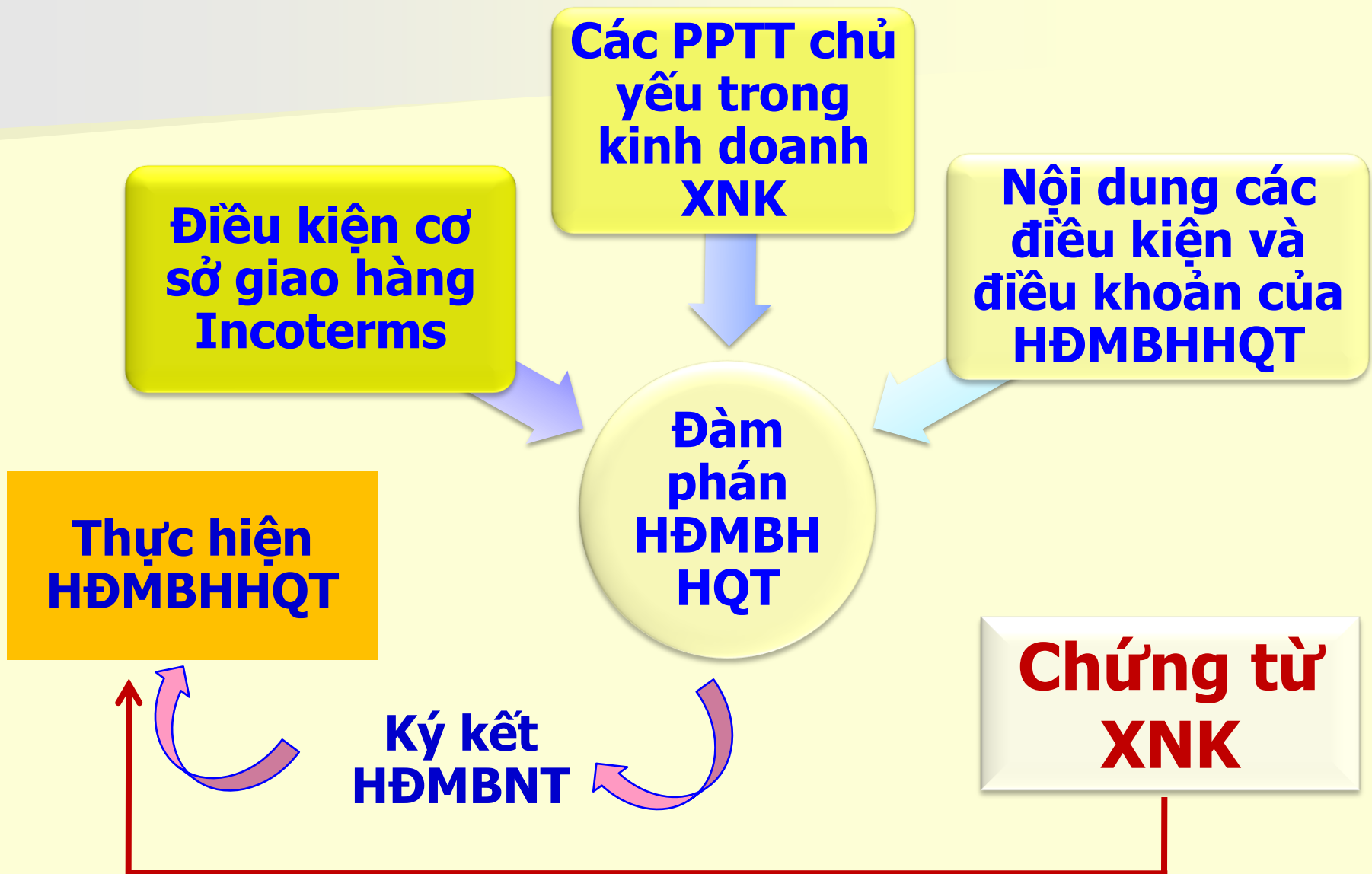
- Danh mục hàng hoá- DV cấm kinh doanh, hàng hoá- DV hạn chế kinh doanh, hàng hoá kinh doanh có điều kiện và điều kiện để được kinh doanh hàng hóa đó - Chính phủ quy định cụ thể.
- Quy định chi tiết của Chính phủ về hoạt động chuyên khẩu hàng hóa.

**HẾT CHƯƠNG I**

# TIẾN TRÌNH XNK HH-DV

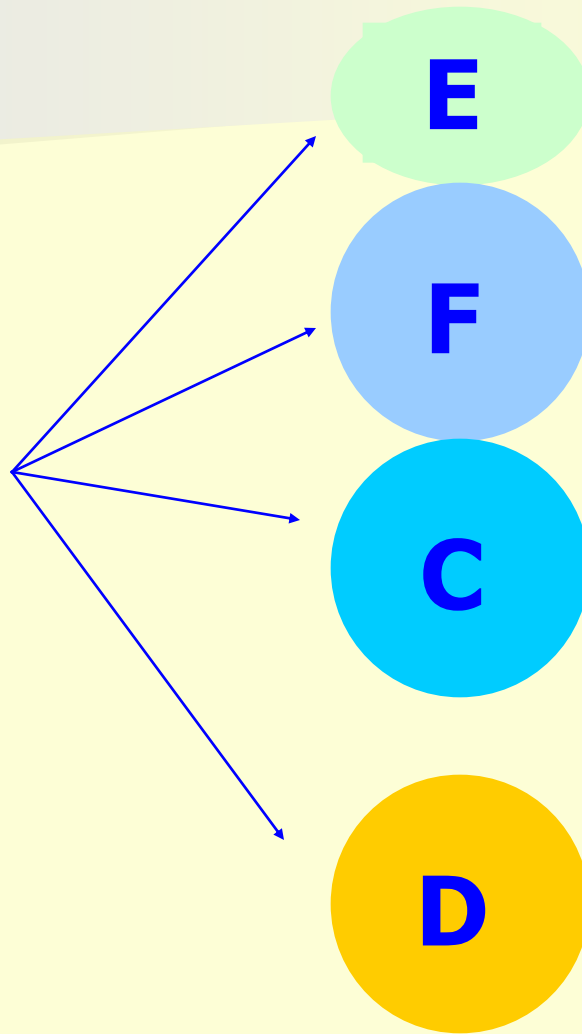


# NỘI DUNG MÔN HỌC



# INCOTERMS 2000

4 NHÓM



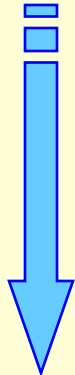
<u>EXW</u>
<u>FCA</u>
<u>FAS</u>
<u>FOB</u>
<u>CFR</u>
<u>CIF</u>
<u>CPT</u>
<u>CIP</u>
<u>DAF</u>
<u>DES</u>
<u>DEQ</u>
<u>DDU</u>
<u>DDP</u>

# QUÁ TRÌNH VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA

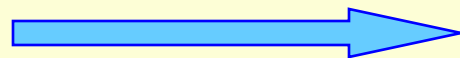
Kho người bán

Kho người mua

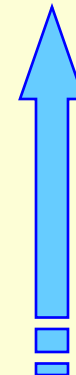
Hàng hóa  
xuất khẩu



Cảng đi



Hàng hóa  
nhập khẩu



Cảng đến

( port of shipment)

( port of destination)

**SƠ ĐỒ VẬN CHUYỂN**



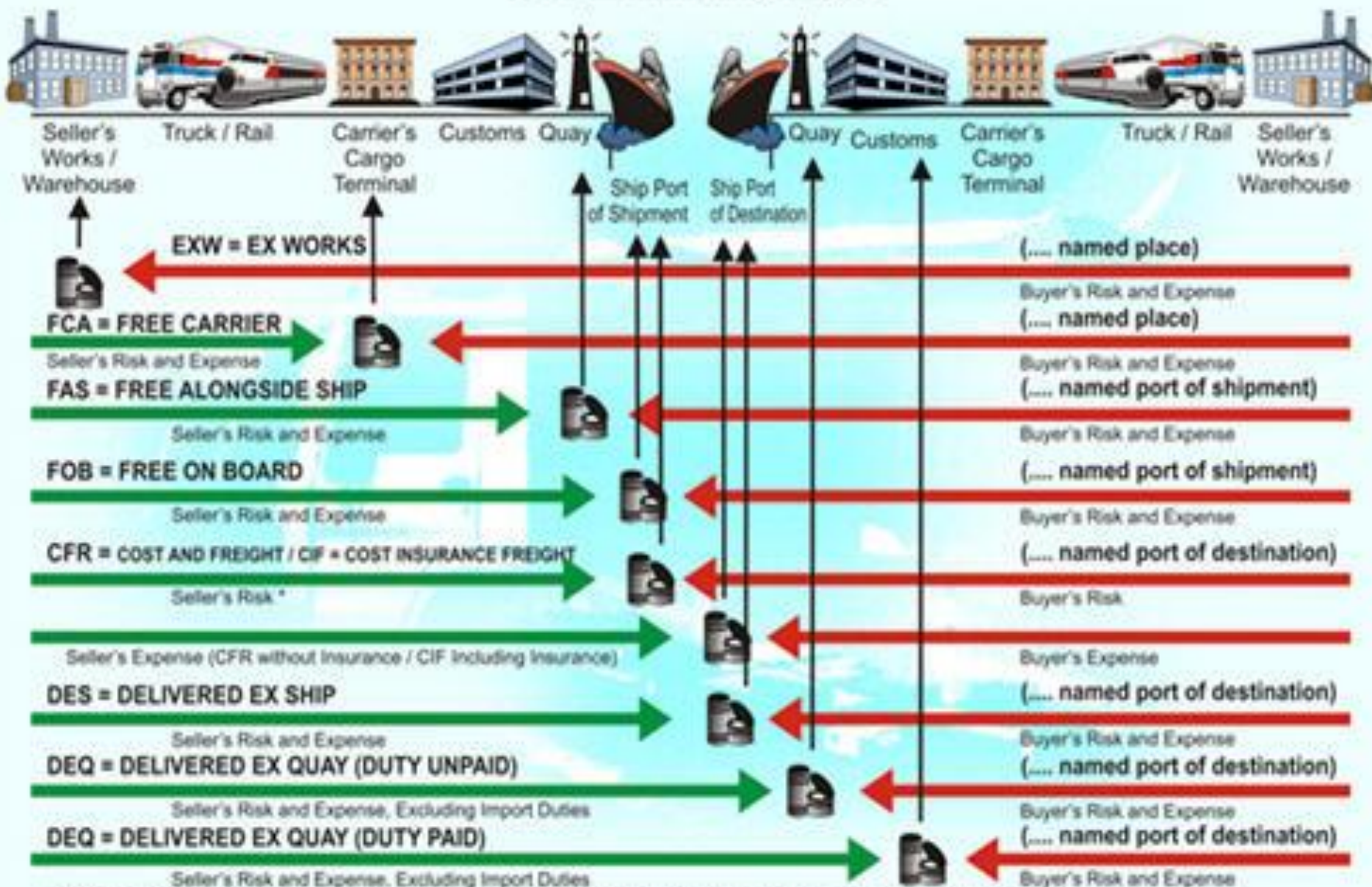
# INCOTERMS 2000

- Phân chia rủi ro trong quá trình vận chuyển hàng hóa (hình 1)
- Phân chia chi phí phải trả giữa các bên trong quá trình chuyên chở hàng hóa. (hình 2).

Bảng tổng hợp

# INCOTERMS 2000 (1)

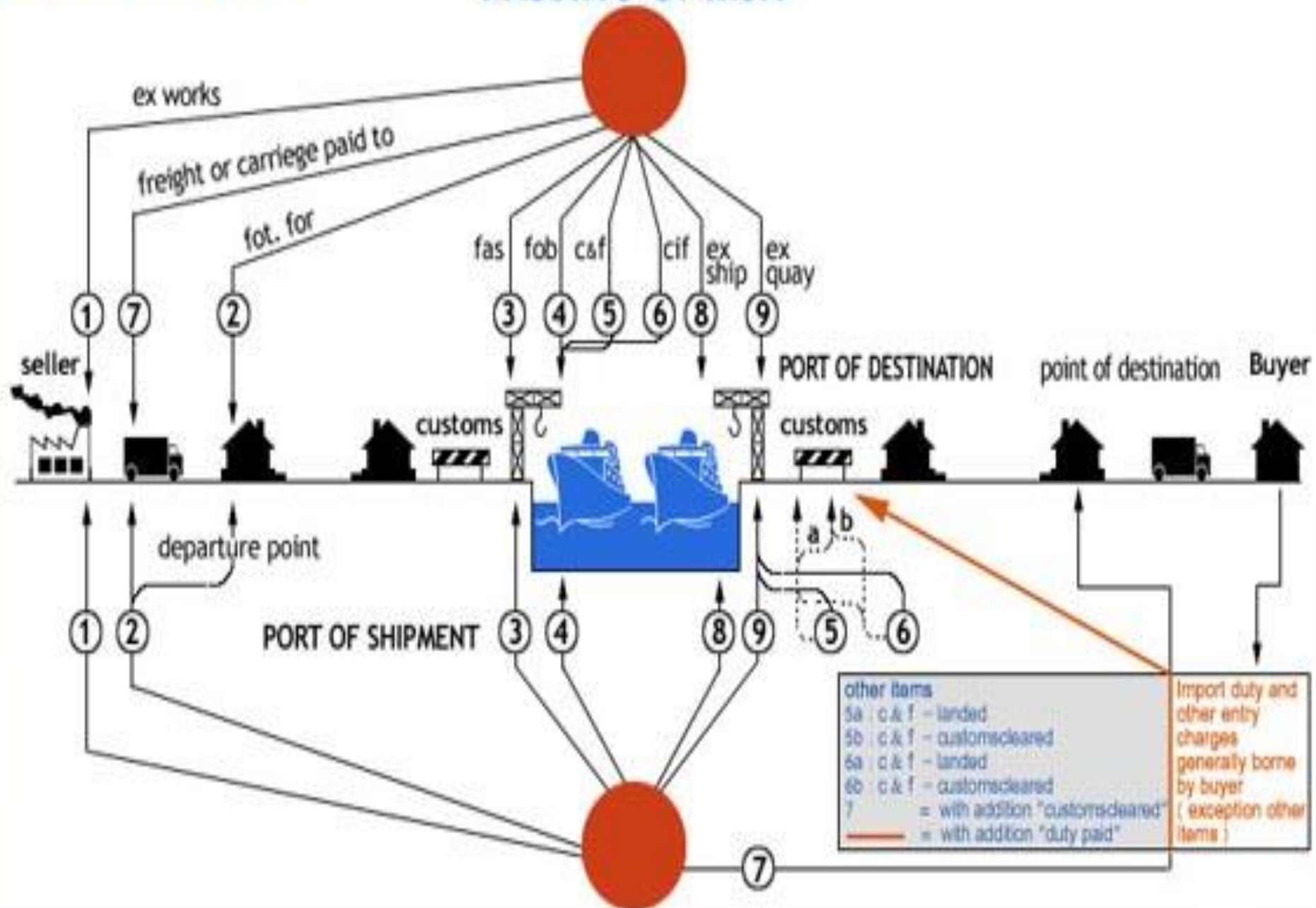
## Sea and Inland Waterway Transport



\*) In CFR and CIF, the risk to the goods is transferred from the Seller to the Buyer when the goods pass the ship's rail at the port of shipment

# INCOTERMS

## PASSING OF RISK



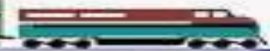




**SELLER** — Export-Trader, Consignor



EXPORTS EXPORTS  
EXPORTS EXPORTS



EXPORTS

Customs

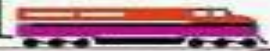
**PORT OF SHIPMENT**



Customs

**PORT OF DESTINATION**

IMPORTS IMPORTS  
IMPORTS IMPORTS



**BUYER** —  
Importer, Consignee

IMPORTS

